

THÔNG TIN NỘI BỘ

(Dùng trong sinh hoạt chi bộ tháng 02 năm 2022)

**Nhiệt liệt chào mừng 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam
(03/02/1930 – 03/02/2022)**

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. KỶ NIỆM 92 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2022)

Từ ngày 03 - 07/02/1930, tại Cửu Long, Hương Cảng (Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Cộng sản: Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn thành một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam, với mục tiêu lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam tiến hành giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là tất yếu của lịch sử, sự phát triển của phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam kết hợp với chủ nghĩa Mác - Lênin, là kết quả quá trình chuẩn bị đầy đủ về chính trị, tư tưởng và tổ chức của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ngay sau khi ra đời, Đảng đã lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, tiến hành ba cao trào cách mạng: Cao trào cách mạng 1930 - 1931, với đỉnh cao là phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh, Cao trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939) và Cao trào cách mạng giải phóng dân tộc (1939 - 1945), để đến năm 1945, khi thời cơ cách mạng chín muồi, Đảng đã lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa vào ngày 02/9/1945. Tiếp đó, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân lần lượt đánh bại mọi âm mưu, kế hoạch xâm lược của kẻ thù, đặc biệt là thắng lợi trong Chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954 với đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ "lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu", buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (năm 1954), chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Từ năm 1954 - 1975, đất nước bị chia cắt làm hai miền. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, miền Bắc vừa nỗ lực xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa dốc sức làm tròn nghĩa vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn. Với tinh thần "thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", "không có gì quý hơn độc lập, tự do"; trên cơ sở đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng, với sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các chiến

lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước vào ngày 30/4/1975.

Đất nước thống nhất, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bắt tay vào khắc phục hậu quả chiến tranh, sau đó tiếp tục bước vào các cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta đã giành thắng lợi, hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ biên giới của Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Từ năm 1986, Đảng lãnh đạo đất nước tiến hành công cuộc đổi mới và đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước nghèo, lạc hậu, chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh, bị bao vây cấm vận, Việt Nam đã vượt lên phát triển kinh tế khá nhanh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức sở hữu và tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, kinh tế Việt Nam đã đạt tốc độ tăng trưởng khá ấn tượng. Nếu giai đoạn đầu đổi mới (1986 - 1990) mức tăng trưởng GDP bình quân hàng năm chỉ đạt 4,4% thì giai đoạn 1991 - 1995, GDP bình quân đã tăng gấp đôi, đạt 8,2%/năm; các giai đoạn sau đó đều có mức tăng trưởng khá cao; giai đoạn 2016 - 2019 đạt mức bình quân 6,8%. Năm 2020 và 2021, mặc dù kinh tế thế giới chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, nhưng tốc độ tăng GDP của Việt Nam vẫn thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố và tăng cường; chính trị - xã hội ổn định; độc lập, chủ quyền quốc gia được giữ vững; quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng, vị thế Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao, tạo ra thế và lực mới cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp.

Kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam kiên cường, trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lãnh đạo Nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, làm nên những kỳ tích vĩ đại trong lịch sử dân tộc, đóng góp xứng đáng vào phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, vì hòa bình và tiến bộ của nhân loại. Tự hào về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân Việt Nam càng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, nguyện đi theo Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, tiếp tục lãnh đạo Nhân dân ta đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đề lan tỏa vai trò, ý nghĩa to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi thành lập đến nay, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc, toàn diện về bối cảnh thành lập, ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm và vai trò to lớn của Đảng đối với cách mạng Việt Nam qua từng thời kỳ.

Hai là, tuyên truyền khẳng định sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và sáng suốt của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng nước ta. Trong đó, nhấn mạnh những thành quả to lớn mà Đảng lãnh đạo đất nước ta, Nhân dân ta đã đạt được trong suốt 92 năm xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước.

Ba là, công tác tuyên truyền về Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022) phải bảo đảm đúng định hướng. Bằng nhiều hình thức gắn với các hoạt động thiết thực, cụ thể, cổ vũ, động viên, nâng cao ý thức trách nhiệm của thế hệ hôm nay đối với đất nước.

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ NHẤT, QUỐC HỘI KHÓA XV

Thực hiện quy định của Hiến pháp và Luật Tổ chức Quốc hội, từ ngày 04 - 11/01/2022, Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Tại kỳ họp này, các Đoàn đại biểu Quốc hội, các đại biểu Quốc hội đã phát huy dân chủ, tập trung nghiên cứu, thảo luận sôi nổi, hiến kế và đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, sâu sắc. Các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và cơ quan có liên quan đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiếp thu, giải trình nghiêm túc, cầu thị các ý kiến của đại biểu Quốc hội để trình Quốc hội các dự án luật, dự thảo nghị quyết đảm bảo chất lượng cao nhất. Trên cơ sở đó, Quốc hội đã xem xét, thông qua các luật, 04 nghị quyết với sự thống nhất cao, cụ thể:

Về *Nghị quyết chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội*: bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nghị quyết đã đưa ra các chính sách hỗ trợ với quy mô, nguồn lực đủ lớn, có mục tiêu trọng tâm, trọng điểm, xác định đúng đối tượng cần hỗ trợ. Thời gian thực hiện chủ yếu trong 02 năm (2022 và 2023) với lộ trình thích hợp để nâng cao năng lực phòng chống dịch Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Quốc hội đã quyết định các mục tiêu, chỉ tiêu, các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, phương án huy động nguồn lực, việc áp dụng một số cơ chế đặc thù và giao các nhiệm vụ cho Chính phủ.

Nghị quyết về Chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước ta trong trung và dài hạn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, có tác dụng lan tỏa, liên kết vùng, kết nối các tỉnh, thành phố, vùng kinh tế trọng điểm, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của Nhân dân, giúp giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự, nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và quy trình, thủ tục để thúc đẩy đầu tư, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; thể chế hóa các văn kiện của Đảng và thực hiện các nghị quyết của Quốc hội.

Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ nhằm kịp thời thể chế hóa các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ; phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển Cần Thơ nhanh và bền vững, phấn đấu là thành phố trung tâm vùng, sinh thái, văn minh, hiện đại, là đô thị hạt nhân vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Nghị quyết gồm 10 Điều, quy định thí điểm 08 chính sách đặc thù đối với thành phố Cần Thơ. *Nghị quyết Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV*, khẳng định các kết

quả đạt được của Kỳ họp, đồng thời yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện tốt, hiệu quả các chính sách, nhiệm vụ, giải pháp để kịp thời đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch Covid-19 đã được quyết định tại các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; khẩn trương ban hành, chủ động quyết liệt chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 (năm 2022 - 2023); hoàn thành việc tiêm vắc-xin phòng Covid-19; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm công và thanh tra, kiểm tra, giám định, kiểm định chất lượng trang thiết bị y tế; chủ động phát hiện sớm các vi phạm, hành vi lợi dụng dịch bệnh để trục lợi; xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm. Trên cơ sở kiến nghị của cử tri và Nhân dân, Ban Dân nguyện của Quốc hội đã tổng hợp một số vấn đề nổi bật được đông đảo cử tri và Nhân dân quan tâm gửi đến Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất. Theo đó, cử tri và Nhân dân tin tưởng, đánh giá cao sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, các địa phương trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Tổ chức Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV nhằm ban hành các chính sách, đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của thực tiễn. Tinh thần và kết quả của Kỳ họp đã tạo ra những khí thế mới, thời cơ mới, cùng với các chính sách mới được ban hành, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, sự vào cuộc của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị, sự ủng hộ, đồng lòng của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, chúng ta tin tưởng sẽ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và cả giai đoạn 2021 - 2025, đất nước sẽ tiếp tục phát triển bền vững, đời sống người dân sẽ được nâng cao, niềm tin của Nhân dân sẽ càng được củng cố vững chắc.

Từ những kết quả quan trọng của Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng về những kết quả quan trọng của Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV đã được xem xét thông qua.

Hai là, tuyên truyền khẳng định các luật, nghị quyết thông qua tại Kỳ họp này có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nhất là trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp.

Ba là, tuyên truyền khẳng định vai trò, trách nhiệm của Quốc hội trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước; kịp thời thông tin, định hướng đúng dư luận, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch về hoạt động của Quốc hội.

III. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NĂM 2021; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Kết quả đạt được

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp và chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta năm 2021 đã được triển khai tích cực, chủ động và toàn diện trên 3 trụ cột: đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, ứng phó linh hoạt, kịp thời với diễn biến của môi trường đối ngoại, góp phần quan trọng giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững

chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; huy động nguồn lực bên ngoài cho phát triển đất nước; nâng cao vai trò vị thế và uy tín quốc tế.

Thứ nhất, Việt Nam duy trì, củng cố cục diện quan hệ đối ngoại ổn định với các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống. Sự gắn bó, tin cậy chính trị với Lào được tăng cường. Quan hệ với Campuchia được thúc đẩy thông qua các cuộc hội đàm trực tuyến và các chuyến thăm của lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước. Quan hệ với Trung Quốc phát triển ổn định. Trao đổi cấp cao diễn ra với tần suất cao, nhất là giữa các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của hai Đảng, hai nước, góp phần củng cố tin cậy chính trị.

Quan hệ với Nga được củng cố thông qua kết quả tích cực của các cuộc điện đàm và trao đổi đoàn cấp cao; hai bên tích cực tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với một số dự án hợp tác trọng điểm. Quan hệ với Mỹ duy trì đà phát triển tích cực thông qua nhiều hoạt động trao đổi ở cấp cao và các cấp. Việt Nam đáp ứng phù hợp, linh hoạt với các lợi ích và quan tâm của Mỹ; khéo léo xử lý vấn đề dân chủ, nhân quyền, tiền tệ, thương mại. Quan hệ với Nhật Bản đạt được sự tin cậy chính trị cao, phát triển toàn diện và sâu rộng trên các lĩnh vực hợp tác, nhất là kinh tế, an ninh, quốc phòng. Quan hệ với EU và các nước Tây Âu nhìn chung giữ được đà phát triển tích cực. Các nước chủ chốt ở khu vực tiếp tục khẳng định coi trọng quan hệ với Việt Nam; cam kết tăng cường quan hệ với Việt Nam.

Quan hệ với các nước ASEAN, Ấn Độ và các đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống khác tiếp tục được củng cố thông qua điện đàm và trao đổi đoàn cấp cao, đạt nhiều kết quả thực chất, thúc đẩy chiều sâu trong hợp tác kinh tế, thương mại và chính trị.

Thứ hai, tiếp tục xử lý hiệu quả các vấn đề liên quan tới chủ quyền biên giới, lãnh thổ, biển đảo, giữ vững an ninh quốc gia. Việt Nam kiên quyết, kiên trì trong vấn đề Biển Đông, triển khai đấu tranh đồng bộ bằng các biện pháp hòa bình; thúc đẩy và khai thác phù hợp các diễn biến có lợi từ sự điều chỉnh chính sách của các nước trong và ngoài khu vực để thúc đẩy cục diện có lợi cho công tác đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Ta đấu tranh hiệu quả với sự can dự, chống phá của các thế lực thù địch, không thân thiện vào các vấn đề nội bộ của đất nước, nhất là việc lợi dụng các giá trị liên quan đến dân chủ, nhân quyền, đảm bảo tốt trật tự an ninh, an toàn và ổn định xã hội.

Thứ ba, Việt Nam đã phát huy tốt vị thế đối ngoại, tranh thủ thời cơ, tận dụng các cơ hội, nâng cao uy tín quốc tế và sự tin cậy đối ngoại. Việt Nam hoàn thành tốt 02 năm đảm nhiệm trọng trách Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021; mở rộng các hoạt động tham gia gìn giữ hòa bình của Liên Hợp quốc; tích cực tham gia và đóng góp trách nhiệm vào các hoạt động chung của ASEAN và các diễn đàn đa phương, góp phần củng cố vị thế đối ngoại, thúc đẩy quan hệ song phương, tranh thủ các lợi ích về an ninh và phát triển, là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế.

Thứ tư, công tác đối ngoại góp phần quan trọng trong nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19, bảo đảm an ninh y tế

Thông qua các hoạt động đối ngoại, Việt Nam tích cực thúc đẩy hợp tác quốc tế, vận động các nước dành ưu tiên cho Việt Nam tiếp cận thuận lợi và nhanh chóng các nguồn vaccine, thúc đẩy hợp tác quốc tế trong việc nghiên cứu, chuyển

giao công nghệ sản xuất vaccine. Đồng thời, tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác quốc tế trong ứng phó với đại dịch Covid-19, chia sẻ kinh nghiệm, đề xuất các sáng kiến phòng chống dịch; hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các nước phù hợp với khả năng.

Thứ năm, Việt Nam tiếp tục chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; tích cực khai thác, huy động điều kiện thuận lợi từ hội nhập kinh tế, tạo đan xen lợi ích cho quan hệ với các nước. Công tác hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực tiếp tục được triển khai chủ động, tích cực, giúp Việt Nam có thêm công cụ, điều kiện để ứng phó với các thách thức về an ninh và phát triển, đặc biệt là trong bối cảnh gia tăng các thách thức đối với chủ nghĩa đa phương và những điều chỉnh lớn về chiến lược của các nước lớn.

Thứ sáu, công tác đối ngoại Đảng tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, triển khai có hiệu quả đường lối đối ngoại Đại hội XIII. Việt Nam tiếp tục duy trì, thúc đẩy quan hệ với nhiều đảng cầm quyền, tham chính và các đảng có vai trò quan trọng tại các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước trong khu vực và bạn bè truyền thống;...

Thứ bảy, công tác đối ngoại nhân dân được triển khai chủ động, tích cực với các biện pháp, phương thức linh hoạt, phù hợp với tình hình, khẳng định vai trò trụ cột trong nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, tạo hiệu quả đan xen với đối ngoại Đảng và Ngoại giao Nhà nước.

Thứ tám, công tác lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp đối ngoại đã đặc biệt quan tâm chỉ đạo sát sao công tác đối ngoại; xác định các nội dung trọng điểm trong quan hệ của ta với các nước láng giềng, khu vực, các nước lớn, các nước đối tác quan trọng; chỉ đạo chiến lược quan hệ của ta với các nước trên các vấn đề quan trọng, nhạy cảm của Việt Nam với các nước.

2. Phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2022

(1) Kiên định giữ vững đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, tạo cục diện đối ngoại ổn định và đi vào chiều sâu với các nước.

(2) Phát huy vai trò, đóng góp của công tác đối ngoại nhằm khai thác có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài cho phòng, chống dịch và phát triển kinh tế.

(3) Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và các lợi ích chính đáng của nước ta tại Biển Đông.

(4) Không ngừng mở rộng và phát triển về chiều sâu các mối quan hệ đối ngoại của Đảng, tăng cường sự tin cậy, tạo nền tảng chính trị vững chắc cho quan hệ song phương.

(5) Tăng cường phối hợp chặt chẽ, bảo đảm sự phối hợp nhuần nhuyễn giữa 3 trụ cột: đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, tạo sự gắn bó thống nhất, chặt chẽ, đồng bộ và toàn diện...

Để lan tỏa những thành tựu nổi bật đạt được trong công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta năm 2021, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền những thành tựu nổi bật trong công tác đối ngoại Việt Nam năm 2021, trong đó nhấn mạnh, mặc dù bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng các hoạt động đối ngoại của Việt Nam năm 2021 vẫn được triển khai tích cực, hiệu quả ở cả bình diện đối ngoại song phương lẫn đối ngoại đa

phương; tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế quan trọng của Việt Nam đối với khu vực và thế giới.

Hai là, tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của công tác đối ngoại Việt Nam năm 2022, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ tiếp tục triển khai hiệu quả công tác “Ngoại giao vaccine” để góp phần quan trọng trong việc đảm bảo đủ vaccine phục vụ cho chiến lược tiêm chủng, phòng ngừa tiên tới ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh Covid-19; duy trì được môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững chắc toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại để cộng đồng quốc tế hiểu rõ và đầy đủ hơn về đất nước Việt Nam, từ đó, có sự ủng hộ, đồng thuận với Việt Nam trên các lĩnh vực.

Ba là, tiếp tục tuyên truyền các quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ta về công tác đối ngoại trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng.

TÌNH HÌNH MỘT SỐ KHU VỰC

I. KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM CỦA THỦ TƯỚNG LÀO

Từ ngày 08 - 10/01/2022, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Phankham Viphavanh đã có chuyến thăm chính thức Việt Nam và tham dự Kỳ họp lần thứ 44, Ủy ban liên Chính phủ về hợp tác song phương Việt Nam - Lào.

Tại các cuộc hội đàm, hội kiến, tiếp xúc cấp cao, hai bên tái khẳng định chính sách nhất quán của cả hai nước luôn coi trọng và dành ưu tiên cao nhất cho việc củng cố và tăng cường quan hệ vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam. Hai bên nhận thấy mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, quan hệ hợp tác Việt Nam - Lào vẫn phát triển tích cực, ngày càng đi vào chiều sâu và hiệu quả. Hai bên duy trì tiếp xúc, trao đổi đoàn trên tất cả các kênh và triển khai đều đặn các cơ chế hợp tác song phương dưới nhiều hình thức.

Để không ngừng phát triển quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào trong thời gian tới, hai bên nhất trí tiếp tục duy trì các chuyến thăm, tiếp xúc cấp cao và các cấp dưới các hình thức linh hoạt, hiệu quả; triển khai nghiêm túc và hiệu quả các thỏa thuận của lãnh đạo cấp cao hai bên.

Hai bên thống nhất tổ chức tốt các hoạt động trong năm 2022 - Năm Đoàn kết Hữu nghị Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam để Kỷ niệm 60 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và 45 năm ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào; phối hợp triển khai hiệu quả các Nghị định thư, kế hoạch hợp tác về an ninh - quốc phòng, cùng đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm ma túy, khai thác trái phép tài nguyên thiên nhiên; ủng hộ nhau giữ vững ổn định an ninh - xã hội; tiếp tục nỗ lực phối hợp tìm kiếm, cất bốc, hồi hương hài cốt liệt sỹ Việt Nam hy sinh tại Lào. Hai bên cũng nhất trí tiếp tục phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn đa phương, nhất là ASEAN, Liên Hợp quốc và các cơ chế hợp tác tiểu vùng Mekong; cùng các nước ASEAN ủng hộ Campuchia đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN 2022, phấn đấu giữ vững đoàn

kết, đồng thuận và vai trò trung tâm của ASEAN, xây dựng thành công cộng đồng ASEAN; tiếp tục phối hợp duy trì lập trường chung của ASEAN trong các vấn đề chiến lược có liên quan đến hòa bình và ổn định của khu vực, trong đó có vấn đề Biển Đông.

Hai bên đã ký 09 văn kiện hợp tác trong các lĩnh vực an ninh, biên giới, kinh tế, ngân hàng, giáo dục, y tế, năng lượng điện.

Từ kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam và tham dự Kỳ họp lần thứ 44, Ủy ban liên Chính phủ về hợp tác song phương Việt Nam - Lào của Thủ tướng Lào Phankham Viphavanh và Đoàn đại biểu cấp cao nước CHDCND Lào, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Lào Phankham Viphavanh và kết quả Kỳ họp lần thứ 44, Ủy ban liên Chính phủ về hợp tác song phương Việt Nam - Lào. Trong đó, nhấn mạnh các phương hướng hợp tác giữa hai bên trong thời gian tới và các văn bản được ký kết.

Hai là, tuyên truyền khẳng định chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng Lào là sự kiện có ý nghĩa đầu tiên trong khuôn khổ Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam nhằm thắt chặt và tăng cường hơn nữa quan hệ đặc biệt giữa hai nước.

Ba là, tuyên truyền khẳng định trong bối cảnh quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào đang tiếp tục được củng cố vững chắc, ngày càng đi vào chiều sâu trên tất cả các lĩnh vực.

II. TÌNH TRẠNG BẤT ỔN Ở KAZAKHSTAN

Từ ngày 01/01/2022, giá khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) ở Kazakhstan đã tăng gấp đôi, từ 60 tenge (0,14 USD) lên 120 tenge (0,28 USD) một lít. Ngay ngày hôm sau, ngày 02/01, một số cuộc biểu tình nhằm phản đối tăng giá khí đốt đã diễn ra ở tỉnh Mangistau. Trong ngày 05/01/2022, bất ổn dâng cao tại các đô thị lớn của Kazakhstan. Bộ Y tế Kazakhstan cho biết, hơn 1.000 người đã bị thương trong những ngày xảy ra biểu tình bạo loạn.

Trước tình trạng bạo lực lan rộng ở các thành phố lớn, ngày 05/01/2022, Thủ tướng Kazakhstan Askar Mamin và nội các đã tuyên bố từ chức. Tổng thống Kazakhstan, Kassym-Jomart Tokayev đã yêu cầu Chính phủ giải quyết vấn đề giá nhiên liệu tăng. Theo đó, Chính phủ cam kết sẽ "ban hành một loạt các biện pháp để quy định về giá nhiên liệu", đồng thời cho biết, một số nhà kinh doanh địa phương đã quyết định giảm giá khí đốt từ 120 tenge xuống còn 85 - 90 tenge (khoảng 0,21 USD)/lít.

Theo các chuyên gia, đây không phải là lần đầu tiên tăng giá nhiên liệu ở Kazakhstan. Vào tháng 11/2021, tại khu vực Petropavlovsk, giá khí đốt hóa lỏng đã tăng từ 75 tenge/lít lên 110 tenge/lít, hiện người dân địa phương đang phải mua với giá 130 tenge/lít. Tháng 01/2020, cư dân thành phố Zhanaozen cũng đã kêu gọi bình ổn giá khí đốt, sau khi giá tăng từ 55 tenge/lít lên 65 tenge/lít. Tình trạng bất ổn tại Kazakhstan làm dấy lên lo ngại việc lặp lại cuộc khủng hoảng kéo dài suốt cả năm 2011.

Trong bối cảnh tình trạng bất ổn vượt tầm kiểm soát ở Kazakhstan vừa qua, Bộ Ngoại giao Nga cho biết, Nga đang theo dõi chặt chẽ tình hình ở quốc gia láng giềng này và kêu gọi các bên tiến hành đối thoại. Bộ Ngoại giao Mỹ lên án các

hành động bạo lực và phá hoại tài sản đồng thời kêu gọi các nhà chức trách và những người biểu tình kiềm chế. Cơ quan Đối ngoại của Liên minh châu Âu (EEAS) cũng kêu gọi tất cả các bên tham gia cuộc khủng hoảng ở Kazakhstan kiềm chế bạo lực và khuyến khích giải quyết xung đột một cách hòa bình. Ngày 06/01/2022, Tổ chức Hiệp ước an ninh tập thể (CSTO) đã cử nhóm binh sĩ đầu tiên tới Kazakhstan sau khi Chính phủ nước này yêu cầu liên minh quân sự do Nga dẫn đầu giúp đỡ giải quyết tình trạng bất ổn trong nước. Ngày 09/01/2022, Bộ trưởng Nội vụ Kazakhstan thông báo tình hình Kazakhstan đã “ổn định trở lại” sau một tuần biểu tình hỗn loạn cùng các cuộc bạo loạn,...

Theo các chuyên gia, Kazakhstan là quốc gia năng lượng lớn thuộc các nhà xuất khẩu dầu khí hàng đầu trên toàn cầu với tăng trưởng GDP chủ yếu đạt được nhờ nguyên liệu thô. Kazakhstan đã trợ cấp giá khí hóa lỏng trong suốt nhiều năm để giữ giá nhiên liệu ở mức thấp nhưng Chính phủ cho rằng, động thái này không bền vững. Do vậy, nguy cơ lặp lại cuộc khủng hoảng khí đốt ở Kazakhstan cách đây hơn một thập kỷ dự báo vẫn hiện hữu khi mà khu vực Trung Á hiện vẫn đang lâm vào cuộc khủng hoảng năng lượng nghiêm trọng.

TÌNH HÌNH THỊ XÃ LA GI

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM ĐÓN TẾT NGUYÊN ĐÁN NHÂM DẦN 2022 VUI TƯỞI, LÀNH MẠNH, AN TOÀN, TIẾT KIỆM

Để chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ Nhân dân đón mừng Năm mới 2022 và vui Xuân, đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, tạo khí thế, quyết tâm tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, ngày 06/01/2022, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Chỉ thị số 16-CT/TU về việc tổ chức Tết Nhâm Dần năm 2022, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Phát huy truyền thống đại đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Quan tâm chăm lo cho các gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; hộ nghèo, đồng bào bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và công nhân, người lao động. Tổ chức tốt việc thăm hỏi, chúc Tết bằng hình thức phù hợp đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chức sắc tôn giáo tiêu biểu, các đơn vị lực lượng vũ trang, lực lượng đang ở tuyến đầu chống dịch và các lực lượng làm nhiệm vụ trong những ngày Tết, nhất là khu cách ly, khu điều trị tập trung, địa bàn phức tạp về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Chú ý chăm lo, thăm hỏi,

động viên các gia đình có người thân, trẻ em có cha, mẹ từ trần do dịch Covid-19..., bảo đảm mọi nhà, mọi người đều được vui Xuân, đón Tết.

2. Thực hiện tốt Chỉ thị số 41-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội và các quy định, hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm các hoạt động vui Xuân, kỷ niệm ngày truyền thống, hội nghị tổng kết năm... thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa của dân tộc và phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương. Tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trong công tác phòng, chống dịch Covid-19; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn thị xã và trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nhằm bảo đảm vừa phòng, chống dịch, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Có kế hoạch cụ thể, bố trí cán bộ, nhân viên trực Tết, kịp thời xử lý, giải quyết hiệu quả mọi công việc, tình huống phát sinh; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo trong dịp nghỉ Tết.

3. Không tổ chức bắn pháo hoa vào thời khắc giao thừa đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022. Không tổ chức đi thăm, chúc Tết, tặng quà cấp trên và lãnh đạo các cấp; không sử dụng ngân sách Nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định vào các hoạt động lễ hội, vui chơi... Thực hiện nghiêm túc Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về những điều đảng viên không được làm.

4. Kiểm tra, quản lý chặt chẽ, bảo đảm tốt công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường công tác dự báo và quản lý thị trường, ổn định giá cả, bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa, dịch vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ, tích trữ, đẩy giá hàng hóa tăng cao bất thường để thu lợi bất chính. Chủ động có kế hoạch bảo đảm đủ phương tiện vận chuyển hàng hóa và phục vụ nhân dân đi lại an toàn trong dịp Tết.

5. Chú trọng công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, sẵn sàng phương án ngăn chặn, xử lý có hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các vi phạm liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19; bảo vệ tuyệt đối an toàn các

mục tiêu, công trình trọng điểm trên địa bàn thị xã. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy, nổ. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng pháo và vật liệu nổ.

6. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã hoàn thành việc tổng kết công tác năm 2021 *trước ngày 20/01/2022* để tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị năm 2022 ngay từ đầu năm và chăm lo Tết cho nhân dân; nghiêm túc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ thị này, góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ đề ra.

7. Ban Tuyên giáo Thị ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về những thành tựu của đất nước, của tỉnh và của thị xã, kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022), các hoạt động văn hóa, thể thao trong dịp Tết; nâng cao ý thức tự giác của nhân dân trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, các quy định về an toàn giao thông, pháo và vật liệu cháy nổ; chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, các luận điệu xuyên tạc, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, phản động.

VĂN BẢN MỚI

Thông tư số 36/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 31/12/2021 **quy định mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội**. Thông tư gồm 04 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/02/2022; các quy định tại Thông tư này áp dụng kể từ ngày 01/01/2022. Một số nội dung chủ yếu của Thông tư:

- Đối tượng áp dụng:

(1) Đối tượng điều chỉnh tiền lương đã đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP bao gồm: a) Người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định bắt đầu tham gia bảo hiểm xã hội từ ngày 01/01/2016 trở đi, hưởng bảo hiểm xã hội một lần hoặc bị chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022; b) Người lao động đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định, hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, bảo hiểm xã hội một lần hoặc bị chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022.

(2) Đối tượng điều chỉnh thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP là người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, bảo hiểm xã hội một lần hoặc bị chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022.

- Điều chỉnh tiền lương tháng đã đóng bảo hiểm xã hội

(1) Tiền lương tháng đã đóng bảo hiểm xã hội đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư này được điều chỉnh theo công thức sau: Tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội sau điều chỉnh của từng năm = Tổng tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội của từng năm x Mức điều chỉnh tiền lương đã đóng bảo hiểm xã hội của năm tương ứng.

(2) Đối với người lao động vừa có thời gian đóng bảo hiểm xã hội thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định vừa có thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội đối với người lao động bắt đầu tham gia bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do Nhà nước quy định từ ngày 01/01/2016 trở đi và tiền lương tháng đã đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định được điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

- Điều chỉnh thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội

(1) Thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội đối với đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư này được điều chỉnh theo công thức sau: Thu nhập tháng đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện sau điều chỉnh của từng năm = Tổng thu nhập tháng đóng bảo hiểm xã hội của từng năm x Mức điều chỉnh thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội của năm tương ứng.

(2) Đối với người lao động vừa có thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vừa có thời gian đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện thì thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện được điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều này; tiền lương tháng đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được điều chỉnh theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP và Điều 2 Thông tư này. Mức bình quân tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội làm căn cứ tính hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, bảo hiểm xã hội một lần và trợ cấp tuất một lần được tính theo quy định tại Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 5 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP.
